

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HSST

Ngày: 01-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Vững.

Ông Hồ Minh Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Ông Đỗ Ngọc Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST - HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Hồng Đ**, sinh năm: 1994.

Tên gọi khác: Thảo

Nơi ĐKTT và chỗ ở: 162/7 Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nh, Thành phố H; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc Minh (đã chết) và bà Phạm Thị Thúy; Bản thân có chồng tên Hồ Bảo Tâm, có 01 con sinh năm 2018; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Phạm Ngọc Th**, sinh năm: 1993.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: 12341/124/37/17 Ấp 4, xã Hiệp Phước, huyện Nh, Thành phố H; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Chắt và bà Phạm Thị Tảo; Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Kim Nguyên (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2016; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: Nguyễn Anh Đ, sinh năm: 1974.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh Đông, huyện C, tỉnh L; Nghề nghiệp: chăn nuôi; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tuấn và bà Nguyễn Thị Dầm; Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Diệu, có 04 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ và tên: Nguyễn Thị Kim L, sinh ngày: 1979.

Nơi ĐKTT: ấp Thạnh Thới, xã An Thạnh Thủy, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh Đông, huyện C, tỉnh L; Nghề nghiệp: chăn nuôi; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn Giỏi (đã chết) và bà Nguyễn Thị Gấm; Bản thân có chồng tên Phạm Thanh Tâm, có 01 con sinh năm 2011; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/12/2021, Phạm Ngọc Th cùng với Lê Hồng Đ và Nguyễn Anh Đ đến chơi nuôi tôm của Nguyễn Thị Kim L thuộc ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh Đông, huyện C chơi. Sau đó, mọi người thống nhất cùng nhau đánh bài thắng thua bằng tiền, hình thức là bài cách tê mỗi tụ 06 lá. Lúc này, L đi vào nhà lấy 04 bộ bài tây 52 lá và một cái mền trải ra cho mọi người cùng chơi, hình thức chơi mỗi ván cược 50.000 đồng. Nếu ai thắng thì thu được 150.000 đồng từ ba người còn lại. Mọi người thống nhất nếu ai tới 02 ván liên tiếp thì xâu cho Phạm Nguyễn Ngọc Ngân, sinh năm 2011 con của L 50.000 đồng tiền ăn bánh và bỏ trong hộp giấy. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã Phước Vĩnh Đông tiến hành kiểm tra và bắt quả tang 04 đối tượng nêu trên đang đánh bạc và tạm giữ tang vật tại chiếu bạc, gồm: tiền thu giữ trên chiếu bạc là 6.590.000 đồng và tiền xâu thu giữ trong hộp giấy 350.000 đồng; 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá 02 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa sử dụng, 01 (một) mền vải bông màu vàng, 01 (một) hộp giấy có chữ STORAGE JAR 1200ml;

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh L xác định tổng số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc là 6.940.000 đồng (gồm 6.590.000 đồng tiền trên chiếu bạc và 350.000 đồng tiền xâu), trong số tiền 6.590.000 đồng, thu giữ gồm:

1. Lê Hồng Đ sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, kết quả thắng 1.170.000 đồng, tổng cộng 2.170.000 đồng.

2. Phạm Ngọc Th sử dụng 900.000 đồng, kết quả thua 500.000 đồng, tổng cộng 400.000 đồng.

3. Nguyễn Anh Đ sử dụng 1.600.000 đồng, kết quả thắng 1.070.000 đồng, tổng cộng 2.670.000 đồng.

4. Nguyễn Thị Kim L sử dụng 550.000 đồng, kết quả thắng 800.000 đồng, tổng cộng 1.350.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 54/CT-VKSCG ngày 09/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố các bị cáo Đ, Đ, Th, L cùng về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Lê Hồng Đ từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Phạm Ngọc Th từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Nguyễn Anh Đ từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Nguyễn Thị Kim L từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc của bị cáo Đ 2.170.000 đồng; Th 400.000 đồng; Đ 2.670.000 đồng và L 1.350.000 đồng và 350.000 đồng tiền xu, đề nghị tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước. Đối với: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá 02 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa sử dụng, 01 (một) mền vải bông màu vàng, 01 (một) hộp giấy có chữ STORAGE JAR 1200ml, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đề nghị tiếp tục tạm giữ: Lê Hồng Đ 5.280.000 đồng; Phạm Ngọc Th 3.577.000 đồng; Nguyễn Anh Đ 5.000.000, tổng cộng 13.857.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đối với 02 xe mô tô, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã xử lý trao trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Th và L không nói lời sau cùng, bị cáo Đ và Đ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/12/2021, tại chòi nuôi tôm của Nguyễn Thị Kim L các bị cáo L, Đ, Th, Đ đã thống nhất cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài tây cách tê 06 lá thắng thua bằng tiền với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 6.940.000 đồng. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã Phước Vĩnh Đông bắt quả tang, tạm giữ tang vật và mời tất cả về làm việc. Tổng số tiền theo các bị cáo khai nhận dùng để đánh bạc hơn 5.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng, nên hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Đánh bạc*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm trật tự công cộng, các bị cáo cũng nhận biết đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hành vi vi phạm pháp khác, nên Nhà nước ta đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội để góp phần giữ gìn an ninh, trật tự xã hội. Do đó hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: cả bốn bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó xét thấy, áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ răn đe.

[6] Trong vụ án xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bốn bị cáo là như nhau, cùng thống nhất tham gia đánh bạc. Tuy nhiên bị cáo L là người cung cấp bài tây, cái mền lót để sử dụng đánh bạc và việc đánh bạc tại chòi của L, nên hình phạt dành cho bị cáo L phải cao hơn 03 bị cáo còn lại. Ba bị cáo Đ, Đ và Th thì mức hình phạt bằng nhau là phù hợp.

[7] Xét thấy như đã nhận định tại phần [5] là áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với cháu Phạm Nguyễn Ngọc Ngân có hành vi lấy hộp giấy để đựng tiền xu, nhưng xét thấy Ngân còn nhỏ tuổi (sinh 2011) nên không đề cập đến, là phù hợp.

[9] Về tang vật thu giữ: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện C thu giữ và đã trao trả 02 xe mô tô cho các chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến vụ án là phù hợp.

Căn cứ quy định Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: bị cáo Lê Hồng Đ số tiền 2.170.000 đồng, Phạm Ngọc Th số tiền 400.000 đồng, Nguyễn Anh Đ số tiền 2.670.000 đồng, Nguyễn Thị Kim L số tiền 1.350.000 đồng và 350.000 đồng tiền xu đựng trong hộp giấy.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá 02 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa sử dụng, 01 (một) mền vải bông màu vàng, 01 (một) hộp giấy có chữ STORAGE JAR 1200ml.

Đối với số tiền tạm giữ của bị cáo Lê Hồng Đ 5.280.000 đồng; Phạm Ngọc Th 3.577.000 đồng; Nguyễn Anh Đ 5.000.000. Do như đã nhận định tại phần [5] là xử phạt các bị cáo hình phạt chính là phạt tiền, nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Lê Hồng Đ; Phạm Ngọc Th; Nguyễn Anh Đ và Nguyễn Thị Kim L cùng phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Lê Hồng Đ số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).
- Phạm Ngọc Th số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).
- Nguyễn Anh Đ số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).
- Nguyễn Thị Kim L số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật:

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 6.940.000 đồng (Sáu triệu chín trăm bốn mươi ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá 02 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa sử dụng, 01 (một) mền vải bông màu vàng, 01 (một) hộp giấy có chữ STORAGE JAR 1200ml.

Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 5.280.000 đồng (Năm triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng) của bị cáo Lê Hồng Đ; số tiền 3.577.000 đồng (Ba triệu năm trăm bảy mươi bảy ngàn đồng) của bị cáo Phạm Ngọc Th và số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Anh Đ.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện C đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKSCG, ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Về án phí: các bị cáo Đ, Th, Đ, L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VK SND huyện C;
- CA huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

C, ngày 01 tháng 7 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 01 tháng 7 năm 2022.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Vững.

Ông Hồ Minh Trung.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLHS-ST, ngày 09/6/2022 đối với bị cáo: Lê Hồng Đ và đồng phạm.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Lê Hồng Đ; Phạm Ngọc Th; Nguyễn Anh Đ và Nguyễn Thị Kim L cùng phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt:

- Lê Hồng Đ số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).
- Phạm Ngọc Th số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).
- Nguyễn Anh Đ số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).
- Nguyễn Thị Kim L số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật:

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 6.940.000 đồng (Sáu triệu chín trăm bốn mươi ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá 02 bộ đã sử dụng, 02 bộ chưa sử dụng, 01 (một) mền vải bông màu vàng, 01 (một) hộp giấy có chữ STORAGE JAR 1200ml.

Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 5.280.000 đồng (Năm triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng) của bị cáo Lê Hồng Đ; số tiền 3.577.000 đồng (Ba triệu năm trăm bảy mươi bảy ngàn đồng) của bị cáo Phạm Ngọc Th và số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Anh Đ.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện C đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKSCG, ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Về án phí: các bị cáo Đ, Th, Đ, L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

ĐẶNG VĂN VŨNG – HỒ MINH TRUNG

NGUYỄN ĐỨC BẢO

